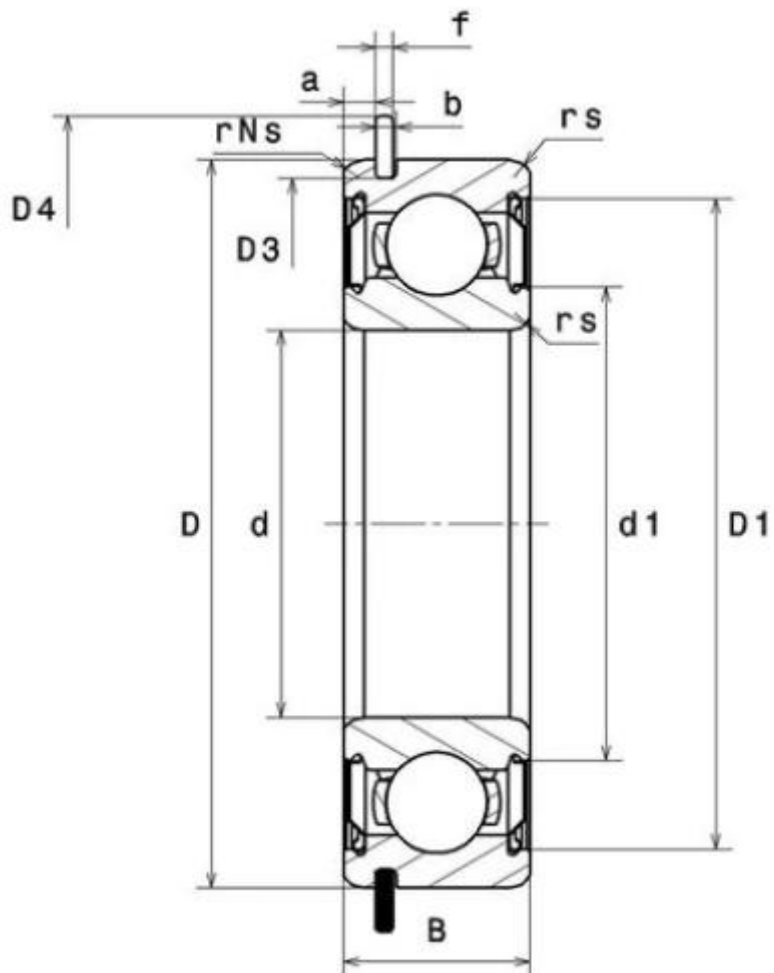


Bạc đạn NTN 6009ZZNR/2AS



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	45 mm
D - Đường kính ngoài	75 mm
B - Chiều rộng	16 mm
a min - Vị trí rãnh tối thiểu	2,29 mm
a max - Vị trí rãnh tối đa	2,49 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	1 mm

rNs - Bán kính góc lượn tối thiểu	0,5 mm
D3 - Đường kính rãnh đáy tối đa	71,83 mm
b min - Chiều rộng rãnh tối thiểu	1,9 mm
b max - Chiều rộng rãnh tối đa	2,2 mm
a - Khoảng cách tới lỗ phun dầu	0,6 mm
D4 max - Đường kính ngoài tối đa của vòng chặn lắp ráp	81,6 mm
f - Độ dày vòng chặn	1,7 mm
Tham khảo vòng khóa	R75
Khe hở vòng bi	CN
Trọng lượng	0,237 kg
HIỆU SUẤT SẢN PHẨM	
C - Tải trọng động cơ bản danh định	23,2 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	15,1 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	1,16 kN
f0 - Hệ số	15.3
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	9200 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-25 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C
GIỚI HẠN	
da min - Đường kính vai tối thiểu IR	50 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	70 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trực & vò	1 mm
rNa max - Bán kính góc lượn tối đa ở phía phân đoạn	0,5 mm
Ca min - Vị trí phân đoạn tối thiểu	3,89 mm
Ca max - Vị trí phân đoạn tối đa	4,19 mm

Đb min - Đường kính vị trí vòng dừng tối thiểu

83 mm

NTN[®]



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor